extremely high in three regions, namely the Central Highlands, the Southeast and the Mekong River Delta.

Để có được bức tranh rõ nét hơn về người thất nghiệp, chúng ta cần nghiên cứu vấn đề này qua một số đặc trưng cơ bản dưới đây.

However, we need to research the unemployed population by some basic characteristics in order to get an image of the unemployed population in details.

a. Tuổi

a. Age

Mặc dù chỉ chiếm 34,5% tổng dân số độ tuổi lao động song với 1.080.376 lao động thất nghiệp thì số người thất nghiệp trẻ tuổi từ 15 đến 29 đã chiếm tới gần hai phần ba (64,0%), trong đó chiếm tỷ trọng lớn nhất là nhóm tuổi 20-24 (30,0%), tiếp theo là nhóm tuổi 25-29 (18,7%). Nhóm tuổi lao động trẻ nhất là 15-19 tuổi vẫn có tới 15,2% bị thất nghiệp.

Accounting just 34.5% of the total population aged 15 and over, the young unemployed population aged from 15 to 29 constituted nearly two thirds of share (approximately 64.0% of 1.080.376 unemployed persons). Among them, the largest proportion was for the age group 20-24 (30.0%); followed by the age group 25-29 (18.7%). Remarkably, 15.2% of the total young unemployed population belonged to the youngest age group 15-19.

BIỂU (TABLE) 3.17:

SỐ LƯỢNG VÀ PHÂN BỐ PHẦN TRĂM NGƯỜI THẤT NGHIỆP THEO NHÓM TUỔI VÀ GIỚI TÍNH, 2008

NUMBER AND PERCENTAGE DISTRIBUTION OF UNEMPLOYED POPULATION BY AGE GROUP AND SEX, 2008

Nhóm tuổi Age group	Số lượng Number			Tỷ trọng Proportion			Nữ Female (%)
	Chung Total	Nam Male	Nữ Female	Chung Total	Nam Male	Nữ Female	
Tổng số - Total	**1 080 376**	**459 241**	**621 135**	**100,0**	**100,0**	**100,0**	**57,5**
15-29	691 351	292 521	398 830	64,0	63,7	64,2	57,7
15-19	164 685	88 376	76 309	15,2	19,2	12,3	46,3
20-24	324 567	132 194	192 373	30,0	28,8	31,0	59,3
25-29	202 099	71 951	130 148	18,7	15,7	21,0	64,4
30-49	306 000	122 427	183 573	28,3	26,7	29,6	60,0
50+	83 025	44 293	38 732	7,7	9,6	6,2	46,7

PDF compression, OCR, web optimization using a watermarked evaluation copy of CVISION PDFCompressor